

Số: *453* /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày *21* tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc áp dụng, bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực
tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/NQ-UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 04/TTr-STP ngày 11 tháng 7 năm 2025 về dự thảo Quyết định về việc áp dụng, bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

1. Quyết định số 58/2021/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy chế quản lý, cập nhật, khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Quyết định số 65/2022/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

3. Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập, thay đổi trụ sở Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

4. Quyết định số 41/2023/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý về hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

5. Quyết định số 16/2024/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

6. Quyết định số 19/2024/QĐ-UBND ngày 03 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

7. Quyết định số 24/2024/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về trợ giúp pháp lý và thực hiện trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh Bình Phước

8. Quyết định số 45/2024/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Quy chế phối hợp trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

9. Quyết định số 73/2024/QĐ-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định phối hợp quản lý nhà nước đối với hoạt động hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

10. Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Quy chế phối hợp trong công tác đăng ký và quản lý hộ tịch trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Bãi bỏ toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

1. Quyết định số 29/2001/QĐ-UB ngày 25 tháng 4 năm 2001 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về việc đổi tên phòng công chứng số 1 thành Phòng Công chứng số 1 tỉnh Bình Phước.

2. Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về công chứng trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về đầu giá tài sản trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

4. Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Quy chế quản lý, cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

5. Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 20 tháng 05 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

6. Quyết định số 02/2023/QĐ-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về luật sư và hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

7. Quyết định số 27/2023/QĐ-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

8. Quyết định số 12/2024/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

9. Quyết định số 13/2024/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Quy định tiêu chí thành lập Văn phòng công chứng; việc thay đổi địa điểm trụ sở Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

10. Quyết định số 22/2024/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Quy chế phối hợp trong việc thực hiện pháp luật về lý lịch tư pháp trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Trong thời gian Quyết định này có hiệu lực thi hành, nếu các quy định về nội dung, thẩm quyền, trách nhiệm quản lý nhà nước, trình tự, thủ tục trong các văn bản quy phạm pháp luật tại Điều 1 Quyết định này khác với các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan cấp trên ban hành hoặc các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan thì Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế cho phù hợp theo quy định.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tư pháp; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KTVB&QLXLVPHC– Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Nai (đăng tải trên cổng thông tin điện tử);
- Lưu: VT, HCTC, KTNS, NC.



Võ Tấn Đức